

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 235 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:

Phần 11-L : Sự đầy đầy ân huệ - một trong các bốn tánh của Đức Giê-hô-va.

Ma-thi-ơ 28:18-20: Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và nầy, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.

Bản The Amplified Bible chép: Jesus approached and, breaking the silence, said to them, All authority (all power of rule) in heaven and on earth has been given to Me. Go then and make disciples of all the nations, baptizing them into the name of the Father and of the Son and of the Holy Spirit. Teaching them to observe everything that I have commanded you, and behold, I am with you all the days (*perpetually, uniformly, and on every occasion*) to the very close and consummation of the age.

Có nghĩa là: *Đức Chúa Jêsus đến gần, phá vỡ sự im lặng và phán với họ rằng: Hết cả quyền phép (của sự cai trị, mọi sự thống trị, mọi nguyên tắc, mọi quyền lực) ở trên trời (trong thiên đàng, trong vũ trụ) và trên đất đã được ban cho Ta. Hãy đi khiến muôn dân trở nên môn đồ Ta, báp-tem họ vào trong Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh. Dạy họ tuân theo tất cả các mạng lệnh mà Ta đã phán dạy các người, và nầy, Ta ở cùng (trong tất cả các ngày, trong mọi hoàn cảnh, mọi lúc, mọi nơi, mọi duyên cớ, mọi trường hợp, liên tục không rời khỏi) các người cho đến khi mọi sự được hoàn thành cho thế hệ (thời đại) này.*

Chữ **Danh** được chép trong câu 18 trên, đó là chữ ὄνομα - *onoma*, số 3686 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Bổn tánh, Uy quyền, Danh (Họ của tên)*;

Trong các bài trước chúng ta đã học về Danh của Đức Giê-hô-va, nghĩa là Danh của Đức Chúa Cha mà Ngài đã tỏ ra cho Môi-se biết, mà ý nghĩa trọn vẹn của chữ **Danh** trong tiếng Hê-bơ-rơ và tiếng Hy-lạp, đó là *Bổn tánh, Sự Tôn trọng, Uy-quyền, Thanh Danh (Họ của tên)*.

Xuất Ê-díp-tô ký 34:5-7 Đức Giê-hô-va ngự xuống trong đám mây, đứng gần bên Môi-se và hô danh Giê-hô-va. Ngài đi ngang qua mặt người, hô rằng: Giê-hô-va! Giê-hô-va! là Đức Chúa Trời nhân từ, thương xót, chậm giận, đầy đầy ân huệ và thành thực, ban ơn đến ngàn đời, xá điều gian ác, tội trọng, và tội lỗi; nhưng chẳng kể kẻ có tội là vô tội, và nhân tội tổ phụ phạt đến con cháu trải ba bốn đời.

Bản Kinh-Thánh King James version chép ba câu 5, 6 & 7 trên như sau: ⁵And the LORD^{H3068} descended^{H3381} in the cloud^{H6051}, and stood^{H3320} with him there^{H8033}, and proclaimed^{H7121} the name^{H8034} of the LORD^{H3068}. ⁶And the LORD^{H3068} passed^{H5674} by before^{H5921-H6440} him, and proclaimed^{H7121}, The LORD^{H3068}, The LORD^{H3068} God^{H410}, merciful^{H7349} and gracious^{H2587}, longsuffering^{H750-H639}, and abundant^{H7227} in goodness^{H2617} and truth^{H571}, ⁷Keeping^{H5341} mercy^{H2617} for thousands^{H505}, forgiving^{H5375} iniquity^{H5771} and transgression^{H6588} and sin^{H2402}, and that will by no^{H3808} means clear^{H5352} the guilty; visiting^{H6485} the iniquity^{H5771} of the fathers^{H1} upon the children^{H1121}, and upon the children's^{H1121} children, unto the third^{H8029} and to the fourth^{H7256} generation.

Có nghĩa là: *Đức Giê-hô-va từ trên trời ngự xuống trong đám mây và đứng bên Môi-se, công bố Danh Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va đi ngang qua trước mặt Môi-se và công bố: Giê-hô-va, Giê-hô-va Đức Chúa Trời giàu lòng thương xót và đầy đầy sự nhân từ, chậm nóng giận, dư dật những sự tốt lành và lễ thật, duy trì sự thương xót đến ngàn đời, tha thứ sự gian ác cùng những sự vi phạm và tội lỗi, nhưng không coi kẻ có tội là vô tội; tra xét xử phạt những sự gian ác của tổ phụ trên con cháu và trên con cháu của con cháu trải ba đến bốn đời.*

Chữ **Danh** - the name^{H8034} được chép trong câu 3 trên, đó là chữ שֵׁם - *shem*, số 8034 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Danh, thanh danh, sự vinh hiển, sự tôn trọng*,

Như vậy, ý nghĩa trọn vẹn của chữ **Danh**, cả trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ và ngôn ngữ Hy-lạp (Greek), đó là *Danh xưng (họ của tên), Bổn tánh, Sự tôn trọng, Sự vinh hiển; Quyền phép, uy quyền, quyền thế*;

Trong bài học hôm nay, chúng ta cùng nhau suy gẫm tiếp các ý nghĩa của sự **and abundant**^{H7227} in goodness^{H2617} - *dư dật những sự tốt lành* (bản dịch tiếng Việt chép là *đầy đầy ân huệ!*) theo thứ tự mà Đức Giê-hô-va đã tỏ ra cho Môi-se được nghe về các bốn tánh của Ngài.

Chữ **dư dật** - abundant^{H7227} (bản tiếng Việt chép là **đầy dầy**) trong Xuất Ê-díp-tô ký 34 câu 6 trên, đó là chữ **רַב** - rab, số 7227 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *rất nhiều, nhiều vô kể, phong phú, thừa thãi, dư dật, vô số*;

Chữ **những sự tốt lành** - goodness^{H2617} (bản dịch tiếng Việt chép là **ân huệ**!) chép trong Xuất Ê-díp-tô ký 34 câu 6 trên, đó là chữ **רַחֵם** - checed, số 2617 ra từ chữ **רַחֵם** - chacad, số 2616 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tốt lành, lòng tốt, sự tử tế, sự ân cần, lòng hào hiệp*;

Chúng ta đang học các ý nghĩa của sự **dư dật những sự tốt lành** - and abundant^{H7227} in goodness^{H2617} (bản dịch tiếng Việt chép là **đầy dầy ân huệ**!) theo thứ tự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ ra cho Môi-se được nghe về Danh của Ngài và trong bài học hôm nay (bài 235), chúng ta tiếp tục suy gẫm về sự **rất tốt lành** mà Đức Giê-Hô-Va đã phán về công việc Ngài làm trong ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế.

Sáng thế ký 1:26-31: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, **đặng quản trị** loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: **Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị** loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: **Nầy, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy.** Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Tiếp theo bài trước (bài 234), hôm nay chúng ta học phần tiếp theo chép trong sách Sáng thế ký 1 câu 28.

“Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.”

Bản King James version chép: ²⁸And God^{H430} blessed^{H1288} them, and God^{H430} said^{H559} unto them, Be fruitful^{H6509}, and multiply^{H7235}, and replenish^{H4390} the earth^{H776}, and subdue^{H3533} it: and have dominion^{H7287} over the fish^{H1710} of the sea^{H3220}, and over the fowl^{H5775} of the air^{H8064}, and over every^{H3605} living^{H2416} thing that moveth^{H7430} upon the earth^{H776}.

Nếu chúng ta chú ý vào Lời Chúa chép trong câu 26, chúng ta sẽ thấy ý muốn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dành cho loài người, mà Ngài đã quyết định tạo nên theo ảnh tượng của Ngài, để kể tự Ngài và câu 27 cho chúng ta thấy Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo như ý muốn của Ngài, nghĩa là cả người nam và người nữ đã được tạo nên giống như Đức Chúa Trời: **Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ.** Sau khi loài người đã được tạo nên theo ý quyết đoán của mình, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban phước cho loài người và theo ý nghĩa của chữ **ban phước** (hay có thể gọi là *chúc phước*) đó là *sự chúc mừng loài người được gia nhập gia đình của Đức Chúa Trời; là sự công bố cho muôn vật được biết quyết định của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với loài người trên đất này; là sự công bố chủ quyền cai trị, quản trị, thống trị muôn vật trên trái đất này đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời giao cho loài người, thay Ngài cai trị; là sự ca ngợi, tán dương sự hoàn hảo mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm cho loài người được giống như ảnh tượng Ngài; là tỏ ra sự yêu thích, quý mến của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với loài người mà Ngài đã tạo nên theo ảnh tượng Ngài; Lời chúc phước này còn mang ý nghĩa của sự truyền thông điệp, mạng lệnh và sự giao trách nhiệm của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho loài người phải quy phục, vâng phục mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, để làm cho trọn công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời giao phó cho; Đó là ý nghĩa của chữ **ban phước** chép trong câu 28, là chữ **בָּרַךְ** - barak, số 1288 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ban phước, lời chúc, lời chào mừng, lời ca ngợi, lời tán dương, sự quý mến, sự yêu thích, sự khiến cho phải quỳ xuống*;*

Sau khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người giống như ảnh tượng Ngài, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban phước cho loài người và sự ban phước còn mang ý nghĩa mạng lệnh cho loài người thi hành công việc mà Ngài đã định cho, như Kinh-Thánh có chép:

Thi-Thiên 8:4-9: Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đến các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lợi đi các lối biển. Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giao phó trách nhiệm cho loài người như thế nào ?

Sáng thế ký 1:28a: Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: **Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất;**

Đây là mạng lệnh đầu tiên mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán cho loài người, là loài mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên theo ảnh tượng của Ngài và cũng là sự giao phó trách nhiệm đầu tiên mà loài người phải làm, đó là: **Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất;**

Chữ **hãy sanh sản** - **Be fruitful**^{H6509} chép trong câu 28 trên, đó là chữ פָּרָה - **parah**, số 6509 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hãy sanh bông trái, hãy kết quả và thành công, hãy sanh lợi ra, hãy gia tăng, hãy mọc ra nhiều, hãy phát triển;*

Chữ **sanh sản** trên không chỉ mang ý nghĩa của sự sanh sôi nảy nở về dòng dõi loài người trên đất này, mà còn mang ý nghĩa quan trọng hơn, đó là ảnh tượng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phải được duy trì, phát triển trên tất cả những người sẽ được sanh ra trên đất này.

Chúng ta có thể thấy rõ tiêu chuẩn mà loài người phải đạt được đó là ảnh tượng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phải hằng có nơi tâm linh loài người.

Trong bài trước (bài 234) chúng ta đã thấy kế hoạch cứu chuộc loài người của Đức Giê-Hô-Va được thi hành trên dòng dõi của Áp-ra-ham, qua việc chuyển hoá **Gia-cốp** thành **Y-sơ-ra-ên**, từ địa vị “*kẻ nắm gót*” mà được trở nên người được hưởng “*quyền phép của con Vua*” và sẽ “*được cai trị như Vua*”, là ý nghĩa của danh Y-sơ-ra-ên mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt cho Gia-cốp, nghĩa là cho dòng dõi thứ Tư tính từ Áp-ra-ham, là người có đức tin nơi Đức Chúa Trời toàn năng.

Để có thể phục hồi thân phận của loài người, là loài được tạo nên bởi hơi thở và theo ảnh tượng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì loài người phải được dắt dẫn theo kế hoạch và theo con đường của Đức Giê-Hô-Va, đó là loài người phải đến với Thần của Đức Giê-Hô-Va (mà *La-ban*, anh của *Rê-be-ca* là bóng). Tại nơi của *La-ban*, *Gia-cốp* (là bóng về loài người trong thân phận đã vì tội lỗi của *A-đam* thứ nhất mà bị mất quyền kết tỵ Đức Chúa Trời) phải trở nên người chăn chiên, hay có thể nói là người phải học cho có được sự hiểu biết về giá trị của Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời (mà *Lời Chúa* chép trong *Kinh-Thánh* là bóng về *chiên con của Đức Chúa Trời* và cũng là *giá cứu chuộc loài người*, mà *Lê-a* và *Ra-chên* là bóng về *Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh* sự sống)).

Để loài người có thể nhận biết được và yêu mến Lời Đức Chúa Trời, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ban Thần của Ngài ngự trên những người thuộc về Ngài (mà *Gia-cốp* là bóng) và ban cho họ khả năng hiểu biết Lời của Đức Chúa Trời (mà hai nàng hầu mang tên *Xinh-Ba* và *Bi-la* là bóng). Nhờ những sự ban cho đó mà *Gia-cốp* (là bóng về những người tin Chúa) sẽ sanh được các bông trái cần phải có, hầu cho nhờ các bông trái đó (là bóng về những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho *A-đam* lúc ban đầu) mà loài người được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời.

Sau khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ và khi dân Y-sơ-ra-ên đã được dắt dẫn đến nơi đồng vắng Si-na-i, thì tại đó, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho họ và Đức Giê-Hô-Va đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết trách nhiệm của họ đối với những sự mà Ngài đã làm và ban cho họ.

Xuất Ê-díp-tô ký 19:2-8: Từ *Rê-phi-đim* ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: **Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều nầy cho dân Y-sơ-ra-ên**: Các người đã thấy điều ta làm cho người Ê-díp-tô, ta chở các người trên cánh chim đại bàng (אֲשֵׁר - eagles' wings) làm sao, và dẫn các người đến cùng ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các người sẽ thành một nước thấy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên. Môi-se đến đòi các

trưởng lão trong dân sự, thuật cùng họ mọi lời Đức Giê-hô-va đã dặn mình nói lại. Cả dân sự đồng thanh đáp rằng: Chúng tôi xin làm mọi việc Đức Giê-hô-va đã phán dặn. Môi-se bèn thuật lại lời của dân sự cùng Đức Giê-hô-va.

Chúng ta cần phải hiểu ý nghĩa ngôn ngữ của Đức Giê-Hô-Va khi Ngài phán với Môi-se các mạng lệnh của Ngài, vì trong câu 3 trên, Lời Chúa có chép rõ rằng: **Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên:** Tại đây không có sự ngẫu nhiên hay sự tình cờ, nhưng là có chủ ý của Đức Giê-Hô-Va và Môi-se đã trung thành chép Lời của Đức Giê-hô-va xuống trong cuốn sách Luật pháp mà Đức Giê-Hô-Va đã mạng lệnh cho người phải chép lại.

Khi nói đến **nhà - house**^{H1004} **Gia-cốp** là nói đến thân thể xác thịt của dân Y-sơ-ra-ên, mà dân Y-sơ-ra-ên trong thuộc thể đây là bóng về dân Y-sơ-ra-ên thật trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, vì dân Y-sơ-ra-ên trong thuộc thể đã không hề nhận được sự trang bị quyền phép để họ có thể đồng cai trị với Đấng đã cứu chuộc mình, là Đức Giê-Hô-Va.

Chữ **nhà - house**^{H1004} chép trong câu 3 trên, đó là chữ **בַּיִת** - bayith, số 1004 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nơi cư ngụ, nơi ở, chỗ ẩn núp của người hoặc thú vật; con cháu nối dõi được sắp xếp, được chuẩn bị;*

Khi nói đến **dân Y-sơ-ra-ên - the children**^{H1121} **of Israel**^{H3478} là nói đến dòng dõi, con cái Y-sơ-ra-ên, là nói đến dòng dõi còn đến đời đời, vì là dòng dõi ra từ Đức Giê-Hô-Va, chứ không nói về xác thịt, vì ý nghĩa của chữ **Y-sơ-ra-ên - יִשְׂרָאֵל** - Yisrael, số 3478 ra từ chữ **שָׂרָה** - sarah, số 8280 trong tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Đức Giê-Hô-Va thắng, người được cầm quyền cai trị của con Vua và sẽ được cai trị như Vua* (là bóng về những người được gọi là môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ và Đức Chúa Jêsus Christ là Con một của Đức Chúa Trời, Vua chí cao và trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà các môn đồ của Ngài được đồng cai trị với Ngài trong Nước Đức Chúa Trời).

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn dân Y-sơ-ra-ên phải trở nên **một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ngài**. Nước thầy tế lễ và dân tộc thánh đây chính là tiêu chuẩn của một dòng dõi thánh, đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định chọn riêng cho Ngài thông qua việc tạo nên loài người theo ảnh tượng của chính Ngài và loài người này phải được huấn luyện, rèn tập, tôi luyện, thử thách theo ý của Ngài.

Ngay từ lúc ban đầu trong ngày thứ sáu của cuộc sáng thế, loài người (*cả người nam và người nữ*) đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên giống như ảnh tượng của Ngài. Nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng biết trước mưu chước của Sa-tan và sự sa ngã của loài người, nên trong ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế, Đức Giê-Hô-Va đã phán về điều mà loài người ra từ A-đam thứ nhất đó sẽ phải làm để được phục hồi quyền làm con kế tự Ngài, như Lời Chúa đã chép trong câu 28 mà chúng ta học hôm nay.

Để chúng ta có thể hiểu chính xác và rõ ràng ý nghĩa của Lời Chúa chép trong câu 28, là sự nói về trách nhiệm của loài người đối với tiêu chuẩn mà Đức Giê-Hô-Va đã phán và đã được chép trong câu 26, thì chúng ta hãy suy gẫm câu 26 và so sánh với câu 28 để nhận biết ý nghĩa của sự mầu nhiệm.

Câu 26 chép: **Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất.**

Bản King James version chép: ²⁶And God^{H430} said^{H559}, Let us make^{H6213} man^{H120} in our image^{H6754}, after our likeness^{H1823}: and let them have dominion^{H7287} over the fish^{H1710} of the sea^{H3220}, and over the fowl^{H5775} of the air^{H8064}, and over the cattle^{H929}, and over all^{H3605} the earth^{H776}, and over every^{H3605} creeping^{H7431} thing that creepeth^{H7430} upon the earth^{H776}.

Có nghĩa là: **Đức Chúa Trời phán: Chúng ta hãy tạo nên loài người trong ảnh tượng của chúng ta, sau khi đã trở nên giống như chúng ta, hãy ban cho họ quyền thống trị trên tất cả loài cá của biển và các loài chim ở trong khoảng không và trên tất cả các loài thú và trên cả trái đất cùng trên tất cả các loài vật bò sát hay bò trên mặt đất.**

Trong câu 26 này, Lời Chúa đã chép rõ là chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời trực tiếp tạo nên loài người và sau khi loài người đã được tạo nên giống như Ngài rồi, thì chính Ngài trực tiếp ban cho loài người **quyền thống trị trên tất cả loài cá của biển và các loài chim ở trong khoảng không và trên tất cả các loài thú và trên cả trái đất cùng trên tất cả các loài vật bò sát hay bò trên mặt đất**, chứ không phải là Đức Giê-Hô-Va kêu gọi loài người tự đến mà nhận lãnh quyền thống trị đó từ nơi Ngài.

Bản Kinh-Thánh tiếng Việt chép câu 28 như sau: **“Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán**

rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.” (Sáng thế ký 1:28)

Bản King James version chép: ²⁸And God^{H430} blessed^{H1288} them, and God^{H430} said^{H559} unto them, Be fruitful^{H6509}, and multiply^{H7235}, and replenish^{H4390} the earth^{H776}, and subdue^{H3533} it: and have dominion^{H7287} over the fish^{H1710} of the sea^{H3220}, and over the fowl^{H5775} of the air^{H8064}, and over every^{H3605} living^{H2416} thing that moveth^{H7430} upon the earth^{H776}.

Có nghĩa là: **Đức Chúa Trời chúc phước họ (loài người) và phán với họ rằng, Hãy sanh sản cho nhiều, làm cho đầy đầy đất và bắt đất phải phục tùng; hãy sở hữu quyền thống trị trên loài cá của biển và trên loài chim trong khoảng không trung và trên các loài vật sống hay bò trên mặt đất.**

Trong câu 28 trên là mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va phán với loài người qua sự chúc phước của Ngài và trong câu 28 này, Lời Chúa đã chép rằng: **hãy sở hữu quyền thống trị trên loài cá của biển và trên loài chim trong khoảng không trung và trên các loài vật sống hay bò trên mặt đất.**

Chúng ta cần nhận biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chúc phước cho loài người sau khi Ngài đã làm trọn công việc tạo nên loài người giống như chính Ngài và lời chúc phước đây mang ý nghĩa của sự chúc mừng loài người cùng sự công bố quyền thống trị của loài người trên muôn vật, là điều chỉ có khi loài người đã được trở nên giống như Đức Chúa Trời mà thôi.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng, Ngài phán thì vật liền có, Ngài biểu thì vật bèn đứng vững bền, vậy nên câu 26 trên đã chép về quyết định của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời về việc tạo nên loài người và câu 27 cho chúng ta thấy công việc đó đã được hoàn thành theo như ý Ngài muốn.

Sự toàn năng của Đức Giê-Hô-Va là trọn vẹn, vì thế cho nên câu 28 là nói về tương lai của loài người, vì Đức Giê-Hô-Va đã biết trước về sự sa ngã của A-đam thứ nhất, nên Ngài đã phán trước về công việc loài người ra từ A-đam thứ nhất này sẽ phải làm và mạng lệnh đã được chép trong câu 28, đó là loài người phải làm theo Lời của Đức Chúa Trời để hợp pháp **sở hữu quyền thống trị trên loài cá của biển và trên loài chim trong khoảng không trung và trên các loài vật sống hay bò trên mặt đất.**

Khi ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, Đức Giê-Hô-Va đã phán về trách nhiệm của dân Y-sơ-ra-ên, nghĩa là tâm linh của loài người phải làm, hầu cho nhờ đó mà họ (*tâm linh của loài người*) được phục hồi sự sống và sẽ được sự sống đời đời.

Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Chữ **sống - live**^{H2425} được chép trong câu 5 trên, đó là chữ **חַיִּים** - chayay, số 2425 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sống, được sự sống, sự sống được duy trì, sự sống được phục hồi từ sự chết, sự sống thành công, sự sống mạnh mẽ, sự sống được bảo vệ, sự sống đời đời;**

Có điều gì đó đặc biệt trong mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va khi Ngài phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng, người nào vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài thì người ấy sẽ nhờ nó (tức là quyền phép của Lời Đức Chúa Trời) mà **được sự sống, sự sống được duy trì, sự sống được phục hồi từ sự chết, sự sống thành công, sự sống mạnh mẽ, sự sống được bảo vệ, sự sống đời đời ?**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Công Bình, vì thế cho nên sự cứu chuộc loài người cũng được Đức Giê-Hô-Va thi hành trong sự Công Bình của Ngài, nghĩa là: A-đam thứ nhất cùng vợ là Ê-va đã phải chết vì họ đã không tôn trọng, không vâng giữ và làm theo mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với họ về việc Ngài đã cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Giê-Hô-Va đã trồng nơi vườn Ê-đen, vậy nên dòng dõi ra từ A-đam đó đã phải bị bán cho tội lỗi từ khi còn ở trong bụng mẹ và như vậy, dòng dõi ra từ A-đam là nạn nhân bởi tội lỗi của A-đam, chứ không phải họ bị bán làm tội mọi cho tội lỗi bởi chính họ, khi họ còn đang ở trong bụng mẹ. Để dòng dõi này được cứu chuộc khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dòng dõi này một điều kiện, đó là đang khi họ đang ngồi trong bóng của sự chết, mà nghe được tiếng của Đức Giê-Hô-Va mà trỗi dậy tiếp nhận, vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, thì chính những sự mà họ đã tin cậy, vâng giữ và làm theo Lời của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, thì quyền phép ở trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ giải cứu tâm linh họ khỏi quyền lực của sự tội và sự chết cùng giải cứu thân thể xác thịt họ ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp và đó là sự Công Bình của Đức Giê-

Hô-Va, vì Đức Giê-hô-Va không giải cứu dân Y-sơ-ra-ên bằng quyền phép vô đối của Ngài, nhưng bằng quyền phép có trong Luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài.

Khi dân Y-sơ-ra-ên tin cậy Danh Đức Giê-hô-Va mà vâng giữ và làm theo Lời của Ngài, thì ấy là họ đã từ bỏ chính những sự ham muốn của xác thịt mình, để cho ý của Đức Giê-hô-Va được nên trên sự sống của họ, thì điều đó được xưng là công bình vì họ đã tin vào Lời Đức Giê-hô-Va đã phán hứa.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa trong phần Tân-ước đã chép gì về điều này.

Rô-ma 5:1-21: **Vậy chúng ta đã được xưng công bình bởi đức tin, thì được hòa thuận với Đức Chúa Trời, bởi Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Đấng đã làm cho chúng ta cậy đức tin vào trong ơn nầy là ơn chúng ta hiện đang đứng vững; và chúng ta khoe mình trong sự trông cậy về vinh hiển Đức Chúa Trời. Nào những thế thôi, nhưng chúng ta cũng khoe mình trong hoạn nạn nữa, vì biết rằng hoạn nạn sanh sự nhịn nhục, sự nhịn nhục sanh sự rèn tập, sự rèn tập sanh sự trông cậy. Vả, sự trông cậy không làm cho hổ thẹn, vì sự yêu thương của Đức Chúa Trời rải khắp trong lòng chúng ta bởi Đức Thánh Linh đã được ban cho chúng ta. Thật vậy, khi chúng ta còn yếu đuối, Đấng Christ đã theo kỳ hẹn chịu chết vì kẻ có tội. Vả, họa mới có kẻ chịu chết vì người nghĩa; dễ thường cũng có kẻ bằng lòng chết vì người lành. Nhưng Đức Chúa Trời tỏ lòng yêu thương Ngài đối với chúng ta, khi chúng ta còn là người có tội, thì Đấng Christ vì chúng ta chịu chết. Huống chi nay chúng ta đã nhờ huyết Ngài được xưng công bình, thì sẽ nhờ Ngài được cứu khỏi cơn thanh nộ là đường nào! Vì nếu khi chúng ta còn là thù nghịch cùng Đức Chúa Trời, mà đã được hòa thuận với Ngài bởi sự chết của Con Ngài, thì huống chi nay đã hòa thuận rồi, chúng ta sẽ nhờ sự sống của Con ấy mà được cứu là đường nào! Nào những thế thôi, chúng ta lại còn khoe mình trong Đức Chúa Trời bởi Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, nhờ Ngài mà chúng ta hiện nay đã được sự hòa thuận. Cho nên, như bởi một người mà tội lỗi vào trong thế gian, lại bởi tội lỗi mà có sự chết, thì sự chết đã trải qua trên hết thảy mọi người như vậy, vì mọi người đều phạm tội. Vì, trước khi chưa có luật pháp, tội lỗi đã có trong thế gian, song chưa có luật pháp, thì cũng không kể là tội lỗi. Nhưng từ A-đam cho đến Môi-se, sự chết đã cai trị cả đến những kẻ chẳng phạm tội giống như tội của A-đam, là người làm hình bóng của Đấng phải đến. Song tội lỗi chẳng phải như sự ban cho của ân điển. Vì nếu bởi tội lỗi của chỉ một người mà mọi kẻ khác đều phải chết, thì huống chi ơn của Đức Chúa Trời và sự ban cho trong ơn Ngài tỏ ra bởi một người là Đức Chúa Jêsus Christ, chan chứa cho hết thảy mọi người khác là đường nào! Lại sự ban cho nầy chẳng phải như việc xảy đến bởi một người phạm tội đâu: sự phán xét bởi chỉ một tội mà làm nên đoán phạt; nhưng sự ban cho của ân điển thì sau nhiều tội rồi, dẫn đến sự xưng công bình. Vả, nếu bởi tội một người mà sự chết đã cai trị bởi một người ấy, thì huống chi những kẻ nhận ân điển và sự ban cho của sự công bình cách dư dật, họ sẽ nhờ một mình Đức Chúa Jêsus Christ mà cai trị trong sự sống là đường nào! Vậy, như bởi chỉ một tội mà sự đoán phạt rải khắp hết thảy mọi người thể nào, thì bởi chỉ một việc công bình mà sự xưng công bình, là sự ban sự sống, cũng rải khắp cho mọi người thể ấy. Vì, như bởi sự không vâng phục của một người mà mọi người khác đều thành ra kẻ có tội, thì cũng một lẽ ấy, bởi sự vâng phục của một người mà mọi người khác sẽ đều thành ra công bình. Vả, luật pháp đã xen vào, hầu cho tội lỗi gia thêm; nhưng nơi nào tội lỗi đã gia thêm, thì ân điển lại càng dư dật hơn nữa, hầu cho tội lỗi đã cai trị làm nên sự chết thể nào, thì ân điển cũng cai trị bởi sự công bình thể ấy, đáng ban cho sự sống đời đời bởi Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta.**

Chúng ta vừa đọc Lời Chúa chép trong thư của Phao-lô, cậy ơn của Đức Thánh-Linh mà gửi cho Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ tại thành Rô-ma, đó là: *Nếu như dân Y-sơ-ra-ên chịu vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Giê-hô-Va thì trong muôn dân, họ là một dân thánh cho Đức Giê-hô-Va và một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời rồi và như vậy, muôn dân sẽ được cứu qua dân Y-sơ-ra-ên*.

Nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã không làm theo Lời của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, vì thế cho nên Đức Giê-hô-Va phải sai Con một Ngài, đến thế gian này và được sanh ra trong chi phái Giu-đa với một thân thể xác thịt như thân thể xác thịt tội lỗi của loài người, để thi hành sự cứu chuộc loài người trong sự công bình của Đức Giê-hô-Va.

Giăng 4:21-24: **Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hỡi người đàn bà, hãy tin ta, giờ đến, khi các người thờ lạy Cha, chẳng tại trên hòn núi nầy, cũng chẳng tại thành Giê-ru-sa-lem. Các người thờ lạy sự các người không biết, chúng ta thờ lạy sự chúng ta biết, vì sự cứu rỗi bởi người Giu-đa mà đến. Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lễ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những**

kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lễ thật mà thờ lạy.

Bản tiếng Việt dịch câu 22 phần cuối là: **vì sự cứu rỗi bởi người Giu-đa mà đến** - Bản King James version chép là: **for salvation^{G4991} is of the Jews^{G2453}**. Có nghĩa là: **Vì sự cứu rỗi là của (thuộc về) người Giu-đa.**

Đức Chúa Jêsus đang phán với người đàn bà Sa-ma-ri (tức là dân thuộc về nhà Y-sơ-ra-ên ở về phía bắc của xứ Giu-đê) về sự thờ phượng thật, vì thế cho nên khi Ngài phán về sự cứu rỗi thuộc về người Giu-đa ấy không chỉ nói về nguồn gốc của Ngài là người Giu-đa mang sự cứu rỗi đến, nhưng nói về những người Giu-đa thật, là những người thờ phượng thật, những người ngợi khen và tôn vinh thật của Đức Chúa Trời

Rô-ma 2:28-29: **Vì người nào chỉ bề ngoài là người Giu-đa, thì không phải là người Giu-đa, còn phép cắt bì làm về xác thịt ở ngoài, thì không phải là phép cắt bì; nhưng bề trong là người Giu-đa mới là người Giu-đa, phép cắt bì bởi trong lòng, làm theo cách thiêng liêng (cách thuộc linh - in the spirit), không theo chữ nghĩa (văn tự), mới là phép cắt bì thật. Một người Giu-đa như vậy được khen ngợi, chẳng phải bởi loài người, bèn là bởi Đức Chúa Trời.**

Như chúng ta đã biết, Lời của Đức Chúa Trời luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, mặc dù được chép trong văn tự và trong thuộc thể thì công việc đó đã xảy ra, vậy thì Lời của Đức Chúa Trời phán với loài người trong sự chúc phước đó mang ý nghĩa thuộc linh như thế nào đối với sự sống của loài người chúng ta?

Sáng thế kỷ 1:28: **Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất."**

Bản King James version chép: ²⁸**And God^{H430} blessed^{H1288} them, and God^{H430} said^{H559} unto them, Be fruitful^{H6509}, and multiply^{H7235}, and replenish^{H4390} the earth^{H776}, and subdue^{H3533} it: and have dominion^{H7287} over the fish^{H1710} of the sea^{H3220}, and over the fowl^{H5775} of the air^{H8064}, and over every^{H3605} living^{H2416} thing that moveth^{H7430} upon the earth^{H776}.**

Có nghĩa là: **Đức Chúa Trời chúc phước họ (loài người) và phán với họ rằng, Hãy sanh sản cho nhiều, làm cho đầy đầy đất và bắt đất phải phục tùng; hãy sở hữu quyền thống trị trên loài cá của biển và trên loài chim trong khoảng không trung và trên các loài vật sống hay bò trên mặt đất.**

Trong các bài 233. 234 mà chúng ta đã học và được biết ý nghĩa mẫu nhiệm của những sinh vật trong thuộc thể sống nhờ nước mà sanh nhiều ra, cũng như các loài cá lớn của biển mang ý nghĩa về quyền lực của ma quỷ sẽ phát triển trên trái đất này thông qua môi miệng của loài người gian ác trong thế gian mà biển là bóng.

Lời Chúa đã cho chúng ta biết rằng, kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác thì muôn vật trên đất này đã bị bắt phục sự hư không, bởi tội lỗi của A-đam, mà muôn vật đó đều thuộc về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đấng đã tạo nên chúng: **"Muôn vật mong rằng mình cũng sẽ được giải cứu khỏi làm tội sự hư nát, đang dự phần trong sự tự do vinh hiển của con cái Đức Chúa Trời. Vì chúng ta biết rằng muôn vật đều than thở và chịu khó nhọc cho đến ngày nay; không những muôn vật thôi, lại chúng ta, là kẻ có trái đầu mùa của Đức Thánh Linh, cũng than thở trong lòng, đang khi trông đợi sự làm con nuôi, tức là sự cứu chuộc thân thể chúng ta vậy."** (Rô-ma 8:21-23)

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước mọi sự này và trong kế hoạch tuyển chọn một dòng dõi thánh cho Ngài có việc huấn luyện, rèn tập, thử thách, chọn lọc xem ai là người xứng đáng được làm con kế tự Ngài.

Chúng hãy nhìn vào công việc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng để nhận biết ý muốn của Ngài cùng nhận biết sự cai trị công bình của Ngài.

Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật và cai trị muôn vật, vậy thì con kế tự Đức Chúa Trời cũng sẽ phải làm công việc của Đức Chúa Trời theo như cách của Đức Chúa Trời vậy, nghĩa là con kế tự Đức Chúa Trời sẽ dùng Lời Đức Chúa Trời để nâng đỡ muôn vật và giải cứu muôn vật, khi có cần thể đó.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán rằng: **Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.**

Bản King James version chép: **Be fruitful^{H6509}, and multiply^{H7235}, and replenish^{H4390} the earth^{H776}, and subdue^{H3533} it: and have dominion^{H7287} over the fish^{H1710} of the sea^{H3220}, and over the fowl^{H5775} of the air^{H8064}, and over every^{H3605} living^{H2416} thing that moveth^{H7430} upon the earth^{H776}.**

Có nghĩa là: **Hãy sanh sản cho nhiều, làm cho đầy đầy đất và bắt đất phải phục tùng; hãy sở hữu quyền**

thống trị trên loài cá của biển và trên loài chim trong khoảng không trung và trên các loài vật sống hay bò trên mặt đất.

Chữ **đất** được chép đây không chỉ nói về trái đất mà còn nói đến mọi sự ra từ đất, trong đó có các loài động, thực vật và thân thể xác thịt của loài người nữa.

Chúng ta hãy chú ý Lời của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán xét loài người và phán xét con rắn (sau khi loài người phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác nơi vườn Ê-đen).

Sáng thế ký 3:14-19: Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mày đã làm điều như vậy, mày sẽ bị rửa sả trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mày sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trộn cả đời. Ta sẽ làm cho mày cùng người nữ, dòng dõi mày cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mày, còn mày sẽ cắn gót chân người. Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; người sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị người. Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trộn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lè, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.

Đức Giê-Hô-Va phán xét con rắn: Vì mày đã làm điều như vậy, mày sẽ bị rửa sả trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mày sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trộn cả đời. Ta sẽ làm cho mày cùng người nữ, dòng dõi mày cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mày, còn mày sẽ cắn gót chân người.

Chữ **dòng dõi** - seed^{H2233} được chép trong câu 15 trên, đó là chữ זֶרַע - zera, số 2233 ra từ chữ זָרָא - zara, số 2232 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **hạt giống, để gieo, để rải rắc, con cái, người nối dõi, hậu tự, để sanh sản, để làm cho mang thai, làm cho thụ thai, để sản sanh hạt giống;**

Lời phán xét của Đức Giê-Hô-Va nghịch lại con rắn (Sa-tan) rằng, sẽ có một kỳ, dòng dõi được sanh ra từ người nữ đồng trinh sẽ giày đạp đầu của Sa-tan, không phải bằng gót chân, nhưng bằng Lời của Đức Chúa Trời, là hạt giống không hề hư nát. Khi Sa-tan nghe lời phán xét của Đức Giê-Hô-Va, hẳn không thể ngờ được rằng, dòng dõi người nữ mà Đức Giê-Hô-Va đã phán đó là nói về Đức Chúa Jêsus Christ, Con một Đức Chúa Trời, Đấng sẽ đến thế gian này trong chi phái Giu-đa và được sanh ra bởi người nữ đồng trinh và từ Đức Chúa Jêsus Christ mà có một dòng dõi thánh và dòng dõi đó sẽ giày đạp đầu hắn.

Thi-Thiên 110:1-7: Đức Giê-hô-va phán cùng Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, cho đến chừng ta đặt kẻ thù nghịch người làm bệ chân cho người. Đức Giê-hô-va từ Si-ôn sẽ sai đến cây phủ việt về sự năng lực người; Hãy cai trị giữa các thù nghịch người. Trong ngày quyền thế Chúa, dân Chúa tình nguyện lại đến; Những kẻ trẻ tuổi người mặc trang sức thánh cũng đến cùng người như giọt sương bởi lòng rạng đông mà ra. Đức Giê-hô-va đã thề, không hề đổi ý, rằng: Người là thầy tế lễ đời đời, Tùy theo ban Mên-chi-xê-đéc. Chúa ở bên hữu người sẽ chà nát các vua trong ngày Ngài nổi giận. Ngài sẽ đoán xét các nước, làm khắp nơi đầy xác chết; Cũng sẽ chà nát kẻ làm đầu của các nước lớn. Ngài sẽ uống nước khe trong đường, và nhân đó ngược đầu lên.

Thi-Thiên 110 là lời tiên tri về ngày Đức Chúa Jêsus Christ cùng với các thánh đồ của Ngài tái lâm, được chép trong sách Khải huyền đoạn 19 và ngày quyền thế Chúa đó chính là ngày của Đức Chúa Jêsus Christ Đấng cầm quyền cao nhất trong các quyền thế, sẽ trở lại để phán xét thế gian và những kẻ chống nghịch Ngài.

Khải huyền 19:11-21: Bấy giờ tôi thấy trời mở ra, và có một con ngựa bạch hiện ra: Đấng cưỡi ngựa ấy gọi là Đấng Trung Tín Và Chân Thật; Ngài lấy lễ công bình mà xét đoán và chiến đấu. Mắt Ngài như ngọn lửa; trên đầu có nhiều mào triều thiên, lại có đề một danh, ngoài Ngài ra không ai biết được. Ngài mặc áo nhúng trong huyết, danh Ngài xưng là Lời Đức Chúa Trời. Các đạo binh trên trời đều mặc vải gai mịn, trắng và sạch, cưỡi ngựa bạch theo Ngài. Có một lưỡi gươm bén ở miệng Ngài ra, Ngài sẽ lấy nó mà đánh các dân, và cai trị họ bằng một cây gậy sắt. Ngài giày đạp thùng rượu cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời toàn năng. Trên áo tơi và trên đùi Ngài, có đề một danh là Vua của các vua và Chúa của các chúa. Tôi thấy một vị thiên sứ đứng trong mặt trời. Người cất tiếng lớn kêu các chim chóc bay giữa không của trời, mà rằng: Hãy đến, bay hãy nhóm hiệp lại để dự tiệc lớn của Đức Chúa Trời, hãy đến ăn thịt các vua, thịt các tướng, thịt các dũng sĩ, thịt ngựa cùng kẻ cưỡi ngựa, và thịt của mọi người, tự chủ và tôi mọi,

nhỏ và lớn. Tôi lại thấy con thú và các vua thế gian cùng những quân đội mình nhóm lại đặng tranh chiến với Đấng cưỡi ngựa, và với đạo binh của Ngài. Nhưng con thú bị bắt và tiên tri giả là kẻ đã làm phép lạ trước mặt con thú, nhờ đó lừa dối những người đã nhận dấu hiệu con thú cùng thờ lạy hình tượng nó, cùng bị bắt với nó nữa; cả hai đều đang sống bị quăng xuống hồ có lửa và diêm cháy bùng bùng. Những kẻ khác đều bị giết bởi lưỡi gươm ra từ miệng Đấng cưỡi ngựa, và hết thảy chim chóc đều được ăn thịt chúng nó no nê.

Thi-Thiên 149 sẽ được ứng nghiệm hoàn toàn y như Lời Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán xét con rắn.

Thi-Thiên 149:1-9: **Ha-lê-lu-gia! Hãy hát xướng cho Đức Giê-hô-va một bài ca mới! Hãy hát ngợi khen Ngài trong hội các thánh Ngài. Nguyện Y-sơ-ra-ên mừng rỡ nơi Đấng đã dựng nên mình; Nguyện con cái Si-ôn vui vẻ nơi Vua mình. Nguyện chúng nó nhảy múa mà ngợi khen danh Ngài, dùng trống cơm và đàn cầm mà hát ngợi khen Ngài! Vì Đức Giê-hô-va đẹp lòng dân sự Ngài; Ngài lấy sự cứu rỗi trang sức cho người khiêm nhường. Nguyện các thánh Ngài mừng rỡ về sự vinh hiển, hát vui vẻ tại trên giường mình! Sự ngợi khen Đức Chúa Trời ở trong miệng họ, thanh gươm hai lưỡi bén ở trong tay họ, đặng báo thù các nước, hành phạt các dân; Đặng trỗi các vua chúng nó bằng xiềng, và đóng trắng các tước vị chúng nó. Để thi hành cho chúng nó sự án đã chép. Các thánh Ngài được vinh hiển ấy. Ha-lê-lu-gia!**

Khí giới chiến mà dòng dõi thánh của Đức Giê-Hô-Va dùng đó là gươm của Đức Thánh-Linh, là Lời của Đức Chúa Trời và cánh tay thuộc linh của các thánh đồ chính là môi miệng của họ và Lời của Đức Chúa Trời được công bố qua môi miệng của họ cũng như những hạt giống được gieo ra vậy, sẽ làm trọn điều mà Đức Giê-Hô-Va đã phán, mà Lời Chúa đã chép rằng: **đặng báo thù các nước, hành phạt các dân; Đặng trỗi các vua chúng nó bằng xiềng, và đóng trắng các tước vị chúng nó. Để thi hành cho chúng nó sự án đã chép.**

Nếu chúng ta đã học và được biết xứ Ca-na-an là bóng về thân thể của người tin Chúa và các đã dân sống trong xứ Ca-na-an (*trước khi dân Y-sơ-ra-ên vào nhận lấy xứ*), bị Đức Giê-Hô-Va phó cho dân Y-sơ-ra-ên tiêu diệt đó là bóng về quyền lực của ma quỷ ẩn núp trong thân thể xác thịt bị tội lỗi cầm buộc, thì bây giờ chúng ta trở lại với Lời Đức Chúa Trời đã phán trong ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế, chúng ta sẽ thấy rõ Lời Chúa phán về công việc mà những người ra từ A-đam thứ nhất đó sẽ phải thực hành đức tin của mình để nhận lấy quyền hợp pháp cho được trở nên con kế tự Đức Chúa Trời và được sử dụng quyền thống trị mà quản trị đất, như Lời Chúa đã chép trong Sáng thế ký 1 câu 28 mà chúng ta đang học.

Giăng 1:1-13: **Ban đầu có Lời của Đức Chúa Trời, Lời của Đức Chúa Trời ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời của Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài. Trong Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng. Có một người Đức Chúa Trời sai đến, tên là Giăng. Người đến để làm chứng, là làm chứng về sự sáng, hầu cho bởi người ai nấy đều tin. Chính người chẳng phải là sự sáng, song người phải làm chứng về sự sáng. Sự sáng này là sự sáng thật, khi đến thế gian soi sáng mọi người. Lời của Đức Chúa Trời ở thế gian, và thế gian đã làm nên bởi Ngài; nhưng thế gian chẳng từng nhìn biết Ngài. Ngài đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Nhưng hề ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.**

Bản King James version chép: ¹In the beginning^{G746} was the Word^{G3056}, and the Word^{G3056} was with God^{G2316}, and the Word^{G3056} was God^{G2316}. ²The same^{G3778} was in the beginning^{G746} with God^{G2316}. ³All^{G3956} things were made^{G1096} by him; and without^{G5565} him was not any^{G1520} thing made^{G1096} that was made^{G1096}. ⁴In him was life^{G2222}; and the life^{G2222} was the light^{G5457} of men^{G444}. ⁵And the light^{G5457} shineth^{G5316} in darkness^{G4653}; and the darkness^{G4653} comprehended^{G2638} it not. ⁶There was a man^{G444} sent^{G649} from God^{G2316}, whose^{G846} name^{G3686} was John^{G2491}. ⁷The same^{G3778} came^{G2064} for a witness^{G3141}, to bear^{G3140} witness^{G3140} of the Light^{G5457}, that all^{G3956} men through^{G1223} him might believe^{G4100}. ⁸He was not that Light^{G5457}, but was sent to bear^{G3140} witness^{G3140} of that Light^{G5457}. ⁹That was the true^{G228} Light^{G5457}, which^{G3739} lighteth^{G5461} every^{G3956} man^{G444} that cometh^{G2064} into^{G1519} the world^{G2889}. ¹⁰He was in the world^{G2889}, and the world^{G2889} was made^{G1096} by him, and the world^{G2889} knew^{G1097} him not. ¹¹He came^{G2064} unto his own, and his own received^{G3880} him not. ¹²But as many^{G3745} as received^{G2983} him, to them gave^{G1325} he power^{G1849} to become^{G1096} the sons^{G5043} of God^{G2316}, even to them that believe^{G4100} on^{G1519} his name^{G3686}: ¹³Which^{G3739} were born^{G1080}, not of blood^{G129},

nor^{G3761} of the will^{G2307} of the flesh^{G4561}, nor^{G3761} of the will^{G2307} of man^{G435}, but of God^{G2316}.

Như chúng ta đã biết thân thể xác thịt của loài người được gọi là giống cái, người nữ, là vật cưu mang, chứa đựng được những vật khác trong mình. Lời nói của Đức Chúa Trời được ví là hạt giống không hề hư nát, một khi đã ra khỏi miệng Đức Chúa Trời sẽ không trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều mà Ngài đã sai khiến nó. Cũng một nguyên tắc đó, từ môi miệng của những người tin Chúa thuộc về Đức Giê-Hô-Va mà Lời của Đức Chúa Trời được công bố ra và quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ huỷ phá công việc của ma quỷ.

Chúng ta đã được biết mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài ấy là để chọn ra cho Ngài một dòng dõi thánh và chính vì mục đích đặc biệt này mà Đức Giê-Hô-Va đã giấu kín những sự mầu nhiệm thuộc về kế hoạch này khỏi loài người xác thịt trong thế gian này, nghĩa những sự mầu nhiệm đó chỉ dành cho dòng dõi thánh mới được nhận biết mà thôi và bây giờ chúng ta có thể hiểu được ý nghĩa Lời của Đức Chúa Jêsus Christ đã cầu xin với Đức Chúa Cha khiến cho những người được Đức Chúa Cha chọn cho được làm môn đồ Ngài được biết những sự mầu nhiệm được giấu kín từ lúc ban đầu.

Giăng 17:24: Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế.

Để có thể được trang bị những sự thuộc về quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, hầu cho nhờ quyền phép đó mà các tội lỗi của Đức Chúa Jêsus Christ và những người được Ngài bảo lãnh cho được hưởng Giao-ước Mới mà được đồng với Ngài cai trị trong Nước Đức Chúa Trời, thì những người tin Chúa đó phải tái sinh tâm linh mình và phải được Đức Thánh-Linh dắt dẫn vào mọi Lễ thật của Ngài, hầu cho những người đó sẽ đạt tới được sự trưởng thành theo sự hiểu biết trọn vẹn của Đấng Christ

Ê-phê-sô 4:1-13: Vậy, tôi là kẻ tù trong Chúa, khuyên anh em phải ăn ở một cách xứng đáng với chức phận mà Chúa đã gọi anh em, phải khiêm nhường đến điều, mềm mại đến điều, phải nhịn nhục, lấy lòng thương yêu mà chiều nhau, dùng dây hòa bình mà giữ gìn sự hiệp một của Thánh Linh. Chỉ có một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được gọi đến một sự trồng cấy mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp tem; chỉ có một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người. Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự ban cho của Đấng Christ. Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, và ban các ơn cho loài người. Vả, những chữ “Ngài đã lên” có nghĩa gì, há chẳng phải là Ngài cũng đã xuống trong các miền thấp ở dưới đất sao? Đấng đã xuống tức là Đấng đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy đầy mọi sự. Ấy chính Ngài đã cho người này làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tâm thức vóc giặc trọn vẹn của Đấng Christ.

Mọi người tin Chúa phải hết lòng trở lại với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời hầu cho nhờ ơn thương xót của Đức Chúa Trời mà người tin Chúa được nhận lãnh sự ban cho của Ngài để nhận biết Lời của Đức Chúa Trời.

Châm ngôn 1:23-33: Nhân vì ta trách các người, các người khá trở lại; Kìa, ta sẽ đổ thần linh ta trên các người; Ta sẽ làm cho các người biết những lời của ta. Bởi vì ta kêu gọi, mà các người không khứng nghe, Ta giơ tay ta ra, lại chẳng có ai chú ý; Nhưng các người đã bỏ hết lời khuyên dạy ta, Không chịu lời quả trách ta; Nên trong lúc các người bị tai nạn, ta cũng sẽ chê cười, khi sự sợ hãi giáng cho các người, ắt ta sẽ nhạo báng; Khi sự sợ hãi các người xảy đến thình lình như gió bão, tai nạn xông vào các người như cơn trốt, và sự ngặt nghèo, khốn cực giáng trên các người. Bấy giờ chúng nó sẽ kêu cầu cùng ta, nhưng ta sẽ không đáp lời; Sáng sớm chúng nó sẽ tìm ta, nhưng không gặp được. Ấy bởi vì chúng nó ghét sự hiểu biết, không chọn lấy sự kính sợ Đức Giê-hô-va, cũng không muốn theo sự khuyên dạy ta, và chê bai các lời quả trách ta; Vì vậy chúng nó sẽ ăn bông trái của đường lối mình, và được no nê mưu chước của riêng mình. Vì sự bội nghịch của kẻ ngu dốt sẽ giết chúng nó, và sự yên ổn của kẻ đại dốt sẽ làm hại cho chúng nó. Nhưng ai khứng nghe ta ắt sẽ ở an nhiên vô sự, được bình tịnh, không sợ tai họa nào.

Trong sự phán xét của Đức Giê-Hô-Va đối với con rắn, Đức Giê-Hô-Va đã tỏ cho chúng ta thấy quyền lực của ma quỷ hành động qua những sự lừa dối của chúng, mà ý nghĩa của chữ **dòng dõi** mà chúng ta đã đề cập ở phần trước, ấy là Đức Giê-Hô-Va đã tỏ cho chúng ta biết phải sử dụng loại khí giới nào để huỷ phá được

công việc của ma quỷ cùng các mưu chước của chúng.

Ê-phê-sô 6:10-18: **Vả lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ. Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy. Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lễ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền đỗ trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thảy các thánh đồ.**

Phần nhiều người tin Chúa đã có sự ngộ nhận giữa **Luật pháp của Đức Chúa Trời** với **Luật pháp của chúng ta** (nghĩa là **Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người chúng ta qua Môi-se**) và như vậy, nếu không phải bởi Đức Thánh-Linh ban ơn cho được sự hiểu biết Lễ thật thì không một người nào có thể hiểu được ý nghĩa mầu nhiệm đã giấu kín trong Luật pháp văn tự, mà những sự mầu nhiệm đó chính là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, còn được gọi là Lễ thật.

Một điều nữa mà những người tin Chúa phải có sự hiểu biết đầy đủ và đúng về **Luật pháp của sự tội và sự chết** và **Luật pháp của Thánh-Linh sự sống**.

Rô-ma 8:1-4: **Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cố tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh.**

Cụm từ **luật pháp của Thánh Linh sự sống** là nói về **Lễ thật** có giá trị đời đời trong Nước Thiên đàng, còn **luật pháp của sự tội và sự chết** là **Luật pháp văn tự**, là **Luật pháp chỉ cho người ta biết tội lỗi và Luật pháp này không có trên thiên đàng và không có giá trị đời đời**.

Ma quỷ luôn sử dụng sức mạnh của Luật pháp văn tự, tức là **luật pháp của sự tội và sự chết** để áp đặt sự rửa sả trên những người mà chúng đã dùng sự lừa dối, sự cám dỗ mà khiến cho người ta sa vào sự phạm tội, tức là sự vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời.

Nhờ quyền phép của **lễ thật**, tức là **luật pháp của Thánh Linh sự sống** khiến cho tâm linh của người tin Chúa được tái sinh (**được sự sống lại**) mà ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va trong người ấy được thắp sáng mà soi chiếu mọi ý tưởng cùng mọi sự toan tính của xác thịt người ấy, khiến cho người ấy được giải thoát khỏi cạm bẫy của ma quỷ và thoát khỏi sự phạm tội, và đó là ý nghĩa của điều mà sứ đồ Phao-lô đã chép trong thư gửi Hội-Thánh tại thành Rô-ma rằng: **“Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết”**.

Trách nhiệm của người tin Chúa là phải sanh bông trái của Đức Thánh-Linh cách đầy dẫy, không phải chỉ trên chính mình mà còn ở trong chức vụ làm chứng cho Lễ thật, mà khiến cho mọi người tin Chúa đều sanh bông trái của Đức Thánh-Linh, tức là những sự thuộc về bốn tánh của Đức Chúa Trời. Chính các bông trái đó sẽ chặn đứng mọi thứ khí giới của ma quỷ.

Gia-cơ 3:1-18: **Hỡi anh em, trong vòng anh em chớ có nhiều người tự lập làm thầy, vì biết như vậy, mình sẽ phải chịu xét đoán càng nghiêm hơn. Chúng ta thấy đều vấp phạm nhiều cách lắm. Nếu có ai không vấp phạm trong lời nói mình, ấy là người trọn vẹn, hay hãm cầm cả mình. Chúng ta tra hàm thiếc vào miệng ngựa, cho nó chịu phục mình, nên mới sai khiến cả và mình nó được. Hãy xem những chiếc tàu: dầu cho lớn mấy mặc lòng, và bị gió mạnh đưa đi thầy kệ, một bánh lái rất nhỏ cùng đủ cạy bát nó, tùy theo ý người cầm lái. Cũng vậy, cái lưỡi là một quan thể nhỏ, mà khoe được những việc lớn. Thử xem cái rừng lớn chừng nào mà một chút lửa có thể đốt cháy lên! Cái lưỡi cũng như lửa; ấy là nơi đô hội của tội ác ở giữa các quan thể chúng ta, làm ô uế cả mình, đốt cháy cả đời người, chính mình nó đã bị lửa địa**

ngục đốt cháy. Hết thủy loài muông thú, chim chóc, sâu bọ, loài dưới biển đều trị phục được và đã bị loài người trị phục rồi; nhưng cái lưỡi, không ai trị phục được nó; ấy là một vật dữ người ta không thể hãm dẹp được: đầy đầy những chất độc giết chết. Bởi cái lưỡi chúng ta khen ngợi Chúa, Cha chúng ta, và cũng bởi nó chúng ta rửa sả loài người, là loài tạo theo hình ảnh Đức Chúa Trời. Đồng một lỗ miệng mà ra cả sự khen ngợi và rửa sả! Hỡi anh em, không nên như vậy. Có lẽ nào một cái lưỡi kia, đồng một mạch mà ra cả nước ngọt và nước đắng sao? Hỡi anh em, cây vả có ra trái ô-li-ve được, cây nho có ra trái vả được chẳng? Mạch nước mặn cũng không có thể chảy ra nước ngọt được nữa. Trong anh em có người nào khôn ngoan thông sáng chẳng: Hãy lấy cách ăn ở tốt của mình mà bày tỏ việc mình làm bởi khôn ngoan nhu mì mà ra. Nhưng nếu anh em có sự ghen tương cay đắng và sự tranh cạnh trong lòng mình, thì chớ khoe mình và nói dối nghịch cùng lẽ thật. Sự khôn ngoan đó không phải từ trên mà xuống đâu; trái lại, nó thuộc về đất, về xác thịt và về ma quỷ. Vì ở đâu có những điều ghen tương tranh cạnh ấy, thì ở đó có sự lộn lạo và đủ mọi thứ ác. Nhưng sự khôn ngoan từ trên mà xuống thì trước hết là thanh sạch, sau lại hòa thuận, tiết độ, nhu mì, đầy đầy lòng thương xót và bông trái lành, không có sự hai lòng và giả hình. Vả bông trái của điều công bình thì gieo trong sự hòa bình, cho những kẻ nào làm sự hòa bình vậy.

Hết thủy mọi người tin Chúa đều phải sanh bông trái của Nước Đức Chúa Trời, là những sự thuộc về bản tánh của Đức Chúa Trời mà chính Đức Chúa Jêsu Christ là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thủy mọi vật dựng nên.

Giăng 15:1-7: Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tĩa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó.

Những người đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsu Christ làm Chúa của cuộc đời mình, thì phải hành động chứng minh rằng người ấy đã thật sự để Đức Chúa Jêsu Christ - Lời của Đức Chúa Trời làm Chúa của cuộc đời mình và những bông trái trong cuộc sống của người đó sẽ chứng minh người ấy ở trước mặt Đức Chúa Jêsu Christ, vì hết thủy mọi người đều phải ứng hầu trước tòa án của Đấng Christ, như Lời Chúa đã chép:

2 Cô-rinh-tô 5:10: Bởi vì chúng ta thủy đều phải ứng hầu trước tòa án Đấng Christ, hầu cho mỗi người nhận lãnh tùy theo điều thiện hay điều ác mình đã làm lúc còn trong xác thịt.

Để có thể sanh bông trái theo ý muốn của Đức Chúa Trời thì người tin Chúa phải vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời, hầu cho nhờ quyền phép của Lời của Đức Chúa Trời ở trong người ấy mà người tin Chúa sanh ra các bông trái của Nước Đức Chúa Trời.

Thi-Thiên 1:1-6: Phước cho người nào chẳng theo mưu kế của kẻ dữ, chẳng đứng trong đường tội nhân, không ngồi chỗ của kẻ nhạo báng; Song lấy làm vui vẻ về luật pháp của Đức Giê-hô-va, và suy gẫm luật pháp ấy ngày và đêm. Người ấy sẽ như cây trồng gần dòng nước, sanh bông trái theo thì tiết, lá nó cũng chẳng tàn héo; Mọi sự người làm đều sẽ thịnh vượng. Kẻ ác chẳng như vậy đâu; Nhưng chúng nó khác nào rơm rác gió thổi bay đi. Bởi cơ ấy kẻ ác chẳng đứng nổi trong ngày đoán xét, tội nhân cũng không được vào hội người công bình. Vì Đức Giê-hô-va biết đường người công bình, song đường kẻ ác rồi bị diệt vong.

Hết phần 11-L